

Số: /TTr-UBND

Triệu Sơn, ngày tháng năm 2021

**TỜ TRÌNH**

**Về việc xin chủ trương đầu tư các công trình sử dụng nguồn vốn thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2021 trên địa bàn huyện**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân huyện.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

Căn cứ Quyết định số 5399/QĐ-UBND ngày 19/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 591/STC-QLNS.TTK ngày 01/02/2021 của Sở Tài chính Thanh Hoá về việc thông báo dự toán chi tiết, chương trình, dự án thực hiện bổ sung có mục tiêu năm 2021 cho ngân sách địa phương;

Căn cứ Thông báo số 4634/TB-STC ngày 03/8/2021 của Sở Tài chính thông báo về việc bổ sung có mục tiêu NSNN năm 2021;

Căn cứ Thông báo kết luận số 399-TB/HU ngày 11/12/2021 của Thường trực Huyện ủy về việc thống nhất chủ trương đầu tư và hỗ trợ các xã đầu tư các công trình sử dụng nguồn vốn thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2021 trên địa bàn huyện;

UBND huyện kính trình Thường trực HĐND huyện xin chủ trương đầu tư các công trình sử dụng nguồn vốn thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa năm 2021 trên địa bàn huyện với các nội dung sau:

## **1. Sự cần thiết đầu tư:**

Qua công tác khảo sát, đánh giá các công trình hạ tầng phục vụ sản xuất cho thấy hiện nay trên địa bàn huyện còn nhiều tuyến kênh nội đồng phục vụ sản xuất chưa được kiên cố hoặc đã được kiên cố nhưng kiên cố từ lâu, đến nay đã bị xuống cấp, hư hỏng không đảm bảo yêu cầu dẫn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp. Đặc biệt qua khảo sát có 02 tuyến kênh mương thuộc các xã Đồng Thắng, Khuyến Nông, phục vụ công tác dẫn nước tưới cho diện tích trồng lúa lớn (mỗi kênh phục vụ tưới cho khoảng 50 ha lúa) tuy nhiên đã xuống cấp trầm trọng, không đảm bảo được nhu cầu tưới phục vụ sản xuất. Cụ thể như sau:

### 1. Tuyến kênh mương nội đồng xã Đồng Thắng, kênh gồm 2 tuyến:

- Tuyến 1: Tuyến kênh tưới thôn Đại Đồng 1, xã Đồng Thắng: Tưới cho khoảng 55 ha lúa của vùng sản xuất lúa VietGAP tập trung thôn Đại Đồng 1, xã Đồng Thắng, chiều dài tuyến kênh khoảng 550m.

- Tuyến 2: Tuyến kênh tưới thôn Đại Đồng 2, xã Đồng Thắng: Tưới cho khoảng 45 ha lúa của vùng sản xuất lúa VietGAP tập trung thôn Đại Đồng 2, xã Đồng Thắng, chiều dài tuyến kênh khoảng 650m.

Cả 2 tuyến kênh hiện tại bằng đất, hai bên bờ kênh nhiều đoạn bị sụt lún, sạt lở, lòng kênh bị bồi lắng, cỏ mọc nhiều rất khó khăn cho việc dẫn nước tưới phục vụ sản xuất.

### 2. Tuyến kênh mương nội đồng xã Khuyến Nông, kênh gồm 2 tuyến:

- Tuyến 1: Tuyến kênh tưới Ông Bạ, thôn Tường Thôn, xã Khuyến Nông: Tưới cho khoảng 100 ha lúa và hoa màu các thôn: thôn Tường Thôn, Niệm Trung, Hoàng Giang, xã Khuyến Nông, chiều dài tuyến kênh khoảng 1.000m.

- Tuyến 2: Tuyến kênh tưới Bàn Ngựa, thôn Niệm Thôn 2, xã Khuyến Nông: Tưới cho khoảng 80 ha lúa và hoa màu của các thôn: thôn Niệm Thôn 2, Tường Thôn, Còn Thanh, xã Khuyến Nông, chiều dài tuyến kênh khoảng 1.000m.

Cả 2 tuyến kênh hiện tại bằng đất, hai bên bờ kênh nhiều đoạn bị sụt lún, sạt lở, lòng kênh bị bồi lắng, cỏ mọc nhiều rất khó khăn cho việc dẫn nước tưới phục vụ sản xuất.

Việc đầu tư cải tạo, nâng cấp các tuyến kênh trên là rất cần thiết, đảm bảo cấp nước tưới ổn định cho diện tích lúa và hoa màu của các xã (như nêu trên), nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả kinh tế cho người trồng lúa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an sinh của địa phương.

## **2. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng: (Có phụ lục kèm theo).**

### **3. Tổng mức đầu tư dự kiến: 5.600.000.000 đồng. Trong đó:**

- Kinh phí huyện hỗ trợ: 2.000.000.000 đồng.
- Kinh phí xã đối ứng: 3.600.000.000 đồng.

## **4. Hỗ trợ kinh phí xây dựng công trình:**

4.1. Tuyến kênh mương nội đồng xã Đồng Thắng: Dự kiến tổng mức đầu tư 2.100.000.000 đồng, trong đó:

- Kinh phí huyện hỗ trợ: 1.000.000.000 đồng.

- Kinh phí xã đối ứng: 1.100.000.000 đồng.

4.2. Tuyến kênh mương nội đồng xã Khuyến Nông: Dự kiến tổng mức đầu tư: 3.500.000.000 đồng, trong đó:

- Kinh phí huyện hỗ trợ: 1.000.000.000 đồng.

- Kinh phí xã đối ứng: 2.500.000.000 đồng.

**5. Dự kiến thời gian thực hiện:** Năm 2021-2022.

**6. Giải pháp tổ chức thực hiện:**

6.1. Đối với Dự án kiên cố hoá kênh tưới xã Đồng Thắng:

- Cấp quyết định đầu tư: UBND xã Đồng Thắng.

- Chủ đầu tư: UBND xã Đồng Thắng.

- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án.

6.2. Đối với Dự án kiên cố hoá kênh tưới xã Khuyến Nông

- Cấp quyết định đầu tư: UBND xã Khuyến Nông.

- Chủ đầu tư: UBND xã Khuyến Nông.

- Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án.

UBND huyện kính trình Thường trực HĐND huyện xem xét cho chủ trương đầu tư các công trình nêu trên để có cơ sở triển khai thực hiện./.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Vũ Đức Kính**